TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HƯNG YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:04/2018/QĐST-KDTM	*Hưng Yên, ngày 24 tháng 9 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 14 tháng 9 năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 03/2018/TLST- KDTM ngày 26 tháng 6 năm 2018.

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

*** Nguyên đơn**: Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam; Địa chỉ: số 35 Hàng Vôi, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội; Người đại diện theo pháp luật ông Phan Đức Tú, chức vụ: Tổng Giám Đốc; Người đại diện theo ủy quyền ông Đào Đại Thắng, chức vụ: Giám đốc Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - chi nhánh Hưng Yên; Người được ông Đào Đại Thắng ủy quyền lại là ông Đoàn Đình Tuyên, chức vụ: Trưởng phòng quản lý rủi ro.

*** Bị đơn**: bà **Hoàng Thị V (Ph),** sinh năm 1967 và ông **Nguyễn Chí H**, sinh năm 1965; Đều trú tại: số 59A đường B, phường M, thành phố H, tỉnh Hưng Yên. (bà Hoàng Thị V, tức Ph ủy quyền tham gia tố tụng cho ông Nguyễn Chí H theo giấy ủy quyền ngày 23/8/2018).

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

***Về số nợ**: Vợ chồng ông Nguyễn Chí H và bà Hoàng Thị V (Ph) còn nợ Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam, chi nhánh Hưng Yên(gọi tắt Ngân hàng) theo Hợp đồng tín dụng số 01/2016/5506626/HĐTD ngày 14/3/2016, cụ thể là:

+ Nợ gốc là 600.000.000 đồng.

+ Số tiền lãi còn nợ tính đến ngày 14/9/2018 là 146.101.667 đồng (trong đó nợ lãi trong hạn là 98.980.000 đồng và nợ lãi quá hạn là 47.121.667 đồng).

Như vậy, tổng số tiền vợ chồng ông Nguyễn Chí H và bà Hoàng Thị V (Ph) phải thanh toán cho Ngân hàng là **746.101.667** đồng (tính đến ngày 14/9/2018) và số tiền lãi phát sinh trên dư nợ gốc chưa thanh toán theo lãi suất quy định tại Hợp đồng tín dụng đã ký kể từ ngày 15/9/2018 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ nợ cho Ngân hàng.

*** Về thời gian, phương thức trả nợ**: Ông Nguyễn Chí H và bà Hoàng Thị V (Ph) đồng ý trả nợ cho Ngân hàng chậm nhất là vào ngày 30/11/2018. Tổng số tiền phải trả là 746.101.667 đồng và nợ lãi phát sinh trên dư nợ gốc chưa thanh toán theo lãi suất quy định tại Hợp đồng tín dụng đã ký kể từ ngày 15/9/2018 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ nợ cho Ngân hàng.

Trong trường hợp vợ chồng ông Hòa và bà Vượng không trả được nợ đúng thời hạn thì Ngân hàng có quyền đề nghị cơ quan có thẩm quyền kê biên, phát mại toàn bộ tài sản thế chấp để thu hồi toàn bộ khoản nợ cho Ngân hàng theo Hợp đồng thế chấp tài sản số 01/2015/5506626/HĐBĐ ngày 12/05/2015 và đã được đăng ký giao dịch bảo đảm tại văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất theo đúng quy định. Tài sản thế chấp là: quyền sử dụng 157,5m2 đất, thuộc thửa đất số 20, tờ bản đồ số 40 tại Thôn Triều Tiên, xã Bảo Khê, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BK 843517, số vào sổ cấp giấy chứng nhận CH 00483-1172 QĐ UBND Q02-T106 do UBND TP Hưng Yên cấp ngày 31/05/2013 mang tên vợ chồng ông Nguyễn Chí H và bà Hoàng Thị V. Toàn bộ số tiền thu được từ việc bán/xử lý tài sản thế chấp được dùng để thanh toán nghĩa vụ trả nợ của vợ chồng ông Hòa, bà Vượng đối với Ngân hàng. Nếu số tiền thu được từ bán/xử lý tài sản thế chấp không đủ thanh toán hết khoản nợ thì vợ chồng ông Hòa, bà Vượng vẫn có nghĩa vụ trả hết khoản nợ cho ngân hàng.

* Về án phí: Bị đơn ông Nguyễn Chí H và bà Hoàng Thị V (Ph) phải chịu 16.922.033đ tiền án phí sơ thẩm. Hoàn trả Ngân hàng số tiền tạm ứng án phí là 16.400.000đ đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2015/0000126 ngày 25/6/2018 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hưng Yên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HƯNG YÊN
THẨM PHÁN

Đào Thúy Hà

Nơi nhận:
- *VKSND thành phố HY;*
- *Chi cục Thi hành án DS TPHY;*
- *Phòng KT nghiệp vụ và THA, TAND tỉnh Hưng Yên.*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ.*